

BÁO CÁO

Thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật

Sở Tư pháp nhận được công văn số: 1165/SKH-KGVX ngày 13/6/2022 của Sở kế hoạch và Đầu tư về việc đề nghị thẩm định văn bản QPPL trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các Chương trình MTQG, giữa các chương trình MTQG và các chương trình, dự án khác; Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định vào dự thảo Nghị quyết, cụ thể như sau:

I. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH TỪNG NỘI DUNG

1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh

- a) Nhất trí với phạm vi điều chỉnh của dự thảo nghị quyết.
- b) Đối tượng áp dụng: Đề nghị bỏ từ ” đơn vị”.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo nghị quyết với hệ thống pháp luật

- a) Về thẩm quyền ban hành văn bản

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 40 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025 là phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

- b) Tên gọi của dự thảo Nghị quyết:

Đề nghị bổ sung và chỉnh sửa như sau cho phù hợp với mẫu số 17 kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP:

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025

c) Điều 2. Nguyên tắc lồng ghép vốn:

Nội dung này đã được quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP, đã được viện dẫn để tổ chức thực hiện. Tại dự thảo quý cơ quan quy định thêm các nguyên tắc, đề nghị rà soát để đảm bảo không trùng với các nội dung đã được quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP. Mặt khác, tại Nghị định số 27/2022/NĐ-CP, Chính phủ không giao địa phương ban hành nguyên tắc lồng ghép vốn, do đó đề nghị quý cơ quan xem xét lại cơ sở pháp lý của việc quy định các nguyên tắc này.

d) Điều 4. Nội dung lồng ghép các nguồn vốn:

- Khoản 2 Điều 13 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP quy định: *“Ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần vốn, phần còn lại do người dân đóng góp và từ nguồn vốn hợp pháp khác tại địa phương để thực hiện dự án đầu tư xây dựng. Đối với dự án thực hiện đầu tư trên địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn, ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa 100% tổng mức đầu tư. Mức hỗ trợ thực hiện một dự án cụ thể từ ngân sách nhà nước do cơ quan có thẩm quyền tại địa phương quyết định.”*

Theo đó, ngày 31/5/2022, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương, vốn đối ứng ngân sách địa phương và cơ chế hỗ trợ thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, trong đó quy định mức cụ thể hỗ trợ cho mỗi công trình xây dựng nông thôn mới tại xã, thôn đặc biệt khó khăn tối đa là 95%. Do đó, đề nghị rà soát quy định lại điểm b, c khoản 1 Điều 4 cho phù hợp.

-Đề nghị bỏ điểm d khoản 1 Điều 4 vì không liên quan đến nội dung văn bản.

d) Đề nghị bỏ Điều 6 của Quy định. Lý do: Nội dung giao UBND tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết đã được quy định tại Điều 2 dự thảo Nghị quyết. Các nội dung khác đã được quy định cụ thể tại khoản 2, 3 Điều 40 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP và thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3) Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản:

a) Về ngôn ngữ: Về cơ bản, ngôn ngữ được sử dụng trong dự thảo đã đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

b) Về kỹ thuật soạn thảo văn bản:

- Căn cứ ban hành văn bản:

Đề nghị tách riêng từng căn cứ làm cơ sở để ban hành nghị quyết cho phù hợp với khoản 3 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

-Hiệu lực của Nghị quyết: Đề nghị căn cứ Điều 151 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Điều 74 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP đề trình bày hiệu lực của Nghị quyết cho phù hợp. *(Thời điểm có hiệu lực của Nghị quyết không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày thông qua hoặc ký ban*

hành (Điều 151); Hiệu lực thi hành của văn bản phải được xác định cụ thể ngày, tháng, năm có hiệu lực của văn bản (Điều 74).

- Bộ cục của văn bản: Đề nghị rà soát, trình bày nội dung văn bản theo bố cục điều, khoản, điểm cho phù hợp với khoản 1 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (Điều 3, Điều 4 dự thảo Quy định).

- Kỹ thuật viển dẫn văn bản: Đề nghị thực hiện theo đúng khoản 1 Điều 74 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 154/2020/NĐ-CP). *(Khi viển dẫn lần đầu văn bản có liên quan, phải ghi đầy đủ tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản; ngày, tháng, năm thông qua hoặc ký ban hành văn bản; tên cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản và tên gọi văn bản. Trong lần viển dẫn tiếp theo, đối với luật, pháp lệnh, ghi đầy đủ tên loại văn bản, tên gọi của văn bản; đối với các văn bản khác, ghi tên loại, số, ký hiệu của văn bản đó. ”.*

- Phần nơi nhận: Đề nghị rà soát bổ sung phần nơi nhận cho đầy đủ theo đúng quy định tại Điều 67 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp; Công báo tỉnh Quảng Trị; Sở Tư pháp; HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố...)

II. KẾT LUẬN: Dự thảo Nghị quyết quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025 đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành sau khi đã chỉnh lý và hoàn thiện lại theo ý kiến thẩm định nêu trên của Sở Tư pháp và ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi báo cáo giải trình, tiếp thu kèm theo dự thảo văn bản đã được chỉnh lý đến Sở Tư pháp khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết.

Trên đây là ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp vào dự thảo Nghị quyết quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025 do Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì soạn thảo./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu: VT, XD&KTVBQPPL.

GIÁM ĐỐC



Hoàng Kỳ